

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng tiêu chuẩn đánh giá:

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt)	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ cung cấp		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của các hạng mục theo yêu cầu của E-HSMT	Thiết bị, phần mềm cho thuê đảm bảo tất cả các yêu cầu chức năng, phi chức năng và các yêu cầu khác (nếu có) tại Chương V E-HSMT.	Thiết bị, phần mềm cho thuê không đáp ứng một trong các yêu cầu chức năng, phi chức năng và các yêu cầu khác (nếu có) tại Chương V-E-HSMT.
2	Kế hoạch, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
2.1	Phạm vi gói thầu	Có phạm vi gói thầu phù hợp với yêu cầu tại Mẫu số 01A Chương IV của E-HSMT.	Nhà thầu không nêu phạm vi gói thầu hoặc nêu phạm vi gói thầu nhưng không phù hợp với yêu cầu tại số 01A Chương IV của E-HSMT
2.2	Giải pháp triển khai	Có giải pháp triển khai thực hiện hợp lý, khả thi phù hợp hoặc vượt trội với yêu cầu của Chương V của E-HSMT. Cụ thể: Nội dung các công việc; Nhân sự thực hiện; Tiến độ thực hiện phù hợp và đồng bộ với kế hoạch triển khai, địa điểm triển khai.	Nhà thầu không có giải pháp triển khai thực hiện hoặc có giải pháp triển khai thực hiện nhưng không đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Cụ thể: Nội dung các công việc; Nhân sự thực hiện; Tiến độ thực hiện phù hợp

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt)	
		Đạt	Không đạt
			và đồng bộ với kế hoạch triển khai, địa điểm triển khai
2.3	Kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ được trình bày rõ ràng hợp lý, khả thi hoàn toàn phù hợp hoặc vượt trội với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không có kế hoạch đào tạo, chuyển giao công hoặc có kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ nhưng không trình bày rõ ràng hợp lý, khả thi hoàn toàn phù hợp yêu cầu tại Chương V của E-HSMT
2.4	Đánh giá về đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật	E- HSDT của nhà thầu phải đáp ứng tất cả các nội dung yêu cầu tại Chương V của E- HSMT. Ngoài ra nhà thầu cần mô tả chi tiết mô hình triển khai hệ thống trình bày chi tiết các giải pháp tích hợp và giải pháp thu thập dữ liệu với từng hệ thống của Chủ đầu tư đã yêu cầu trong chương V của E-HSMT	Không đáp ứng một trong các nội dung theo yêu cầu tại Chương V của E- HSMT
2.5	Đáp ứng yêu cầu của phần mềm (các chức năng và phi chức năng)	Nhà thầu phải cung cấp mô tả chuyển đổi chức năng sang trường hợp sử dụng; Giao diện minh họa phần mềm đáp ứng các yêu cầu tại chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Nhà thầu không có hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không đáp ứng bằng chuyển đổi yêu cầu chức năng sang trường hợp sử dụng; Sơ đồ tổng quát trường hợp sử dụng; Giao diện minh họa phần mềm đáp ứng các yêu cầu tại chương V-Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT
2.5	Đáp ứng yêu cầu kết nối liên thông	Nhà thầu thuyết minh điều kiện về khả năng kết nối, liên thông với ứng dụng, hệ thống thông tin khác	Không đáp ứng một trong các nội dung theo yêu cầu
2.6	Bàn giao bàn giao source code phần mềm sau khi kết thúc hợp đồng thuê dịch vụ CNTT	Nhà thầu có cam kết Bàn giao bàn giao source code phần mềm sau khi kết thúc hợp đồng thuê dịch vụ CNTT	Nhà thầu không có cam kết Bàn giao bàn giao source code phần mềm sau khi kết thúc hợp đồng thuê dịch vụ CNTT

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt)	
		Đạt	Không đạt
3	Kinh nghiệm, uy tín của nhà thầu		
3.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 05 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu không có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở trước đó trong thời gian 05 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong thời gian 05 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu
4	Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật		
4.1	Phương án bảo trì, xử lý sự cố	Nhà thầu nêu các phương án Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật cụ thể, hợp lý Cụ thể như: Quy trình Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật; Phương án Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật khi có sự cố nghiêm trọng xảy ra; Địa điểm Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật, cơ sở vật chất, đội ngũ nhân sự trực tiếp bảo hành;	Nhà thầu không nêu các phương án Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật cụ thể, hợp lý Cụ thể như: Quy trình Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật; Phương án Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật khi có sự cố nghiêm trọng xảy ra; Địa điểm Bảo trì, xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật, cơ sở vật chất, đội ngũ nhân sự trực tiếp bảo hành hoặc có nêu nhưng không đầy đủ;
4.2	Thời gian xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật	Trong trường hợp hỗ trợ qua điện thoại, online không khắc phục được sự cố. Nhà thầu cam kết có mặt tại hiện trường xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.	Trong trường hợp hỗ trợ qua điện thoại, online không khắc phục được sự cố. Nhà thầu không có cam kết có mặt tại hiện trường xử lý sự cố và hỗ trợ kỹ thuật trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.
5	Nhân sự chủ chốt		
5.1	Kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt tham gia dự án	Nhà thầu cung cấp đầy đủ Bảng kê khai kinh nghiệm thực hiện các công việc tương tự theo yêu cầu	Nhà thầu không cung cấp đầy đủ Bảng kê khai kinh nghiệm thực hiện các công việc tương tự theo yêu cầu
5.2	Bằng cấp, chứng chỉ của nhân sự chủ chốt tham gia dự án	Nhà thầu cung cấp Bằng cấp, chứng chỉ bản chính hoặc bản chụp được chứng thực hoặc công	Nhà thầu không cung cấp Bằng cấp, chứng chỉ bản chính hoặc bản chụp được chứng thực hoặc

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng (Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt)	
		Đạt	Không đạt
		chứng của cơ quan có thẩm quyền.	công chứng của cơ quan có thẩm quyền.
6	Các yêu cầu khác		
6.1	Cam kết đáp ứng toàn bộ yêu cầu kỹ thuật tại chương V, E-HSMT	Nhà thầu cam kết đáp ứng toàn bộ các yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, E-HSMT.	Nhà thầu Không có cam kết.
6.2	Bảng tuyên bố đáp ứng	Nhà thầu có bảng tuyên bố đáp ứng và chi mục rõ nội dung đáp ứng tại vị trí nào trong E-HSMT	Không có bảng tuyên bố đáp ứng hoặc có nhưng không chi mục rõ nội dung đáp ứng
KẾT LUẬN		ĐẠT (Khi đạt được tất cả các nội dung trên)	KHÔNG ĐẠT (Khi một trong các nội dung trên không đạt)

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSMT: Không có.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập: Không có.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.